

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

(Kèm theo Thông tư số: 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Tên mô đun: Kế toán doanh nghiệp 2

Mã mô đun: MĐ16

Thời gian thực hiện mô đun: 90 giờ; (Lý thuyết: 30 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 54 giờ; Kiểm tra/thi: 6 giờ)

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

- **Vị trí:** Mô đun kế toán doanh nghiệp 2 trong chương trình giảng dạy chuyên ngành kế toán bậc cao đẳng. Mô đun này được học sau các môn học nguyên lý kế toán, luật kế toán, mô đun kế toán doanh nghiệp 1.

- **Tính chất:** Kế toán doanh nghiệp 2 là mô đun chuyên ngành, đây là môn tích hợp giữa lý thuyết và thực hành kế toán, là môn học thuộc khối kinh tế và là môn bắt buộc đối với chương trình đào tạo kế toán.

II. Mục tiêu mô đun:

- Kiến thức: Trình bày được các tình huống kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, bán hàng, xác định kết doanh, phân phối kết quả, nợ phải trả, nguồn vốn chủ sở hữu, báo cáo tài chính.

- Kỹ năng:

+ Lập được chứng từ kế toán liên quan đến chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, bán hàng, xác định kết doanh, phân phối kết quả, nợ phải trả, nguồn vốn chủ sở hữu.

+ Dựa vào các chứng từ đã lập để ghi sổ chi tiết, sổ tổng hợp cho các phần hành kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, bán hàng, xác định kết doanh, phân phối kết quả, nợ phải trả, nguồn vốn chủ sở hữu.

+ Lập được báo cáo tài chính dựa trên sổ sách kế toán.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Có khả năng độc lập về chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến phần hành kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, bán hàng, xác định kết doanh, phân phối kết quả, nợ phải trả, nguồn vốn chủ sở hữu, lập báo cáo tài chính.

+ Có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật về kế toán khi thực hiện các công việc liên quan đến phần hành kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, bán hàng, xác định kết doanh, phân phối kết quả, nợ phải trả, nguồn vốn chủ sở hữu, lập báo cáo tài chính; Chịu trách nhiệm về chuyên môn, nghiệp vụ của mình khi thực hiện nhiệm vụ được phân công.

III. Nội dung mô đun:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra/thi
1	<i>Giới thiệu môn học:</i> Bài 1: Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm	23	9	13	1

2	Bài 2: Kế toán bán hàng, xác định kết quả và phân phối kết quả	25	11	13	1
3	Bài 3: Kế toán nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu	16	5	10	1
4	Bài 4: Báo cáo tài chính	24	5	18	1
	Kiểm tra kết thúc	2			2
	Cộng	90	30	54	6

2. Nội dung chi tiết

Giới thiệu mô đun

Thời gian: 1 giờ

Bài 1: Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm

Thời gian: 22 giờ (LT: 8 giờ; TH: 13; KT:1)

1. Mục tiêu của bài

- Hiểu được các tình huống kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại doanh nghiệp.
- Vận dụng nguyên tắc, quy định để lập chứng từ kế toán, ghi sổ kế toán cho các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm một cách hiệu quả và đúng chế độ kế toán hiện hành.
- Xác định được trách nhiệm lập chứng từ, ghi sổ kế toán cho từng thành viên trong phòng kế toán liên quan đến chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm.

2. Nội dung bài:

1.1. Các tình huống kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm

1.2. Nghiệp vụ kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm

1.3. Thực hành

1.3.1. Chứng từ

1.3.2. Sổ sách

1.3.3. Quy trình hạch toán

1.3.4. Thực hành

Bài 2: Kế toán bán hàng, xác định kết quả và phân phối kết quả

Thời gian: 27 giờ (LT: 11 giờ; TH: 15; KT:1)

1. Mục tiêu của bài

- Hiểu được các tình huống kế toán liên quan đến bán hàng, xác định kết quả và phân phối kết quả tại doanh nghiệp.
- Vận dụng nguyên tắc, quy định để lập chứng từ kế toán, ghi sổ kế toán cho các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến bán hàng, xác định kết quả và phân phối kết quả một cách hiệu quả, đúng chế độ kế toán hiện hành.
- Xác định được trách nhiệm lập chứng từ, ghi sổ kế toán cho từng thành viên trong phòng kế toán liên quan đến bán hàng, xác định kết quả và phân phối kết quả.

2. Nội dung bài:

2.1. Các tình huống kế toán bán hàng, xác định kết quả và phân phối kết quả

2.2. Nghiệp vụ kế toán bán hàng, xác định kết quả và phân phối kết quả

2.3. Thực hành

2.3.1. Chứng từ

2.3.2. Sổ sách

2.3.3. Quy trình hạch toán

2.3.4. Thực hành

Bài 3: Kế toán nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu

Thời gian: 16 giờ (LT: 5 giờ; TH: 10; KT:1)

1. Mục tiêu của bài

- Hiểu được các tình huống kế toán liên quan đến nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu tại doanh nghiệp.
- Vận dụng nguyên tắc, quy định để lập chứng từ kế toán, ghi sổ kế toán cho các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu một cách hiệu quả và đúng chế độ kế toán hiện hành.
- Xác định được trách nhiệm lập chứng từ, ghi sổ kế toán cho từng thành viên trong phòng kế toán liên quan đến nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu.

2. Nội dung bài:

3.1. Các tình huống kế toán nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu

3.2. Nghiệp vụ kế toán nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu

3.3. Thực hành

3.3.1. Chứng từ

3.3.2. Sổ sách

3.3.3. Quy trình hạch toán

3.3.4. Thực hành

Bài 4: Báo cáo tài chính

Thời gian: 24 giờ (LT: 5 giờ; TH: 18; KT:1)

1. Mục tiêu của bài

- Hiểu được các tình huống kế toán liên quan đến lập báo cáo tài chính tại doanh nghiệp.
- Vận dụng nguyên tắc, quy định để lập báo cáo tài chính đúng chế độ kế toán hiện hành.
- Xác định được trách nhiệm lập báo cáo tài chính cho từng thành viên trong phòng kế toán.

2. Nội dung bài:

4.1. Các tình huống về lập báo cáo tài chính

4.2. Các tài liệu bổ sung và yêu cầu lập báo cáo tài chính

4.3. Thực hành

4.3.1. Dữ liệu năm trước

4.3.3. Dữ liệu năm nay

4.3.3. Quy trình lập báo cáo

4.3.4. Thực hành

Thi kết thúc mô đun

Thời gian: 2 giờ

IV. Điều kiện thực hiện mô đun

1. Phòng học chuyên môn hóa, nhà xưởng: phòng thực hành kế toán

2. Trang thiết bị máy móc:

2.1. Máy tính

2.2. Máy in A4

2.3. Đường truyền Internet

2.4. Tủ đựng hồ sơ

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Học liệu:
 - + Tài liệu giảng dạy: TS Trương Thị Thủy (2009), *Thực hành kế toán tài chính doanh nghiệp*, nhà xuất bản tài chính.
 - + Bài tập lưu hành nội bộ
 - + Hệ thống mẫu chứng từ
 - + Hệ thống mẫu sổ kế toán
 - + Hệ thống mẫu báo cáo kế toán tài chính
- Dụng cụ: Kéo, bấm ghim, hồ dán
- Nguyên vật liệu: Giấy A4, giấy note, bút xóa, bút dạ quang

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung:

- Kiến thức:
 - + Mô tả được quy trình lưu chuyển chứng từ
 - + Mô tả được công việc kế toán phân hành
 - + Mô tả được nguyên tắc lập báo cáo tài chính
 - + Lập được định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh
- Kỹ năng:
 - + Lập được chứng từ kế toán
 - + Ghi được sổ kế toán chi tiết, sổ kế toán tổng hợp
 - + Lập được báo cáo tài chính
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Độc lập tìm hiểu thêm về công việc được giao qua tài liệu có sẵn để hoàn thành nhiệm vụ một cách tốt nhất trong khoản thời gian quy định theo đúng pháp luật về kế toán.
 - + Tự bản thân hoàn thành nhiệm vụ, không nhờ người khác làm hộ, làm thay công việc của mình.
 - + Có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra chéo lẫn nhau trong nhóm.

2. Phương pháp:

- Bài thi kết thúc môn được đánh giá theo thang điểm 10
- Thời gian làm bài thi: 90 phút
- Hình thức thi: thực hành hoặc tiểu luận (1 tiểu luận/sinh viên)
- Sinh viên được sử dụng tài liệu.
- Bài thi được kết cấu tối thiểu 3 câu. Bao gồm các nội dung sau:
 - + Lập chứng từ kế toán
 - + Ghi sổ chi tiết
 - + Ghi sổ tổng hợp
 - + Lập báo cáo tài chính

VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun

1. Phạm vi áp dụng mô đun: giảng dạy cho trình độ bậc Cao đẳng

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

2.1. Đối với giáo viên, giảng viên:

Chương trình nhấn mạnh nội dung thực tế. Để giảng dạy được mô đun này, ngoài các kiến thức cơ bản, giảng viên cần cập nhật thường xuyên các văn bản

liên quan đến pháp luật kế toán hiện hành, tham gia vào công tác kế toán tại các doanh nghiệp để có thêm kiến thức thực tế.

Sử dụng kết hợp các phương pháp:

- Phương pháp thuyết trình để trình bày các kiến thức cơ bản có liên quan đến bài thực hành.
- Phương pháp trực quan hình ảnh để mô tả các quy trình
- Phương pháp thao tác mẫu để người học quan sát
- Phương pháp sắm vai: giảng viên là kế toán trưởng, người học là kế toán viên (có sự thay đổi vị trí giữa các kế toán viên với nhau).
- Mô phỏng phòng kế toán ảo với các nhóm sinh viên tối thiểu: 3 sinh viên, tối đa 5 sinh viên.

2.2. Đối với người học:

- Nghiên cứu giáo trình trước khi lên lớp
- Chuẩn bị tốt các nội dung giáo viên giao việc về nhà
- Có ý thức liên hệ những kiến thức đã học vào thực tiễn
- Đọc tài liệu do giáo viên hướng dẫn
- Khảo sát thực tế.
- Thực hiện phương pháp sắm vai kế toán viên
- Phải tham dự lớp học đúng giờ, đảm bảo nơi thực hành sạch sẽ, ngăn nắp, gọn gàng.
- Khi học lý thuyết: tuyệt đối tập trung, không sử dụng điện thoại, không làm việc riêng, đồ dùng cá nhân để đúng nơi quy định.
- Khi học thực hành: phải phục tùng sự phân công của trưởng nhóm, của giáo viên hướng dẫn, và phải hoàn thành nhiệm vụ của mình khi được phân công đúng thời gian quy định.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Lập chứng từ kế toán và báo cáo tài chính đúng quy định
- Ghi sổ kế toán đầy đủ chỉ tiêu, sạch sẽ, rõ ràng, không tẩy xóa.

4. Tài liệu tham khảo:

1. Luật số 88/2015/QH13, ngày 20/11/2015
2. Nghị định số 174/2016/NĐ-CP, ngày 30/12/2016
3. Bộ Tài Chính, *Chuẩn mực kế toán Việt nam (26 chuẩn mực)*, Bộ Tài Chính
4. Bộ Tài Chính, *Thông tư số 200/2014/TT-BTC*, ngày 22/12/2014, Bộ Tài Chính.
5. Bộ tài chính, *Thông tư số 45/2013/TT-BTC*, ngày 25 tháng 4 năm 2013.
6. Đông Thị Vân Hồng (2010), *Giáo trình kế toán doanh nghiệp*, nhà xuất bản lao động.
7. Bùi Tấn Hải (2016), *Sách tự học kế toán bằng hình ảnh minh họa*, Công Ty TNHH Đào Tạo An Tâm.
8. Phan Đức Dũng (2006), *Kế toán tài chính*, Nhà xuất bản thống kê.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có):

TRƯỞNG KHOA

GIÁO VIÊN BIÊN SOẠN